

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK NÔNG

Bản án số: 14/2024/HS-PT

Ngày: 01 - 03 - 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Vinh.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hồng Chương và Ông Lê Quốc Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phan Hoàng Duy – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023, đối với Trần Ngọc B và đồng phạm kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 21-7-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

*Các bị cáo có kháng cáo:*

**1. Trần Ngọc B** sinh năm: 1986, tại tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc V (đã chết) và bà Đỗ Thị B2; có vợ là Lê Thị T và có 01 con; tiền án: 02 tiền án. *Cụ thể: Tại bản án số: 56/2017/HSST ngày 16/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tại bản án số: 46/2018/HSST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xử phạt 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” và tại bản án số: 635/2020/HSPT ngày 20/02/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, đã chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/02/2023 đến ngày 21/4/2023, tại ngoại; có mặt.*

**2. Cao Văn T2**, sinh năm: 1985, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 0M, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn H và bà Đào Thị Đ ; có vợ Nguyễn Thị Đào H2, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: *Tại bản án số: 07/2018/HSST ngày 20/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Tại bản án số: 105/2018/HSPT ngày 21/12/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 10 tháng tù; ngày 09/12/2019 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023; tại ngoại; có mặt.*

**3. Hoàng Trần A (tên gọi khác: Q A)**, sinh năm: 1989, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố E, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trần D (*đã chết*) và bà Hà Thị L; có vợ Hoàng Thị Th (*đã ly hôn*); có 02 con ; tiền án: 01 tiền án. *Cụ thể: Tại bản án số: 54/2020/HSST ngày 22/8/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tại bản án số: 09/2021/HSST, ngày 27/01/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 01 năm 09 tháng tù, ngày 17/9/2021 chấp hành án xong hình phạt (chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 36/2013/HSST ngày 18/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk G’Long xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 05 năm (chấp hành xong thời gian thử thách); bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023; tại ngoại; có mặt.*

**4. Hoàng Văn S**, sinh năm: 1991, tại tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, phường Q, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố V, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Ngô Thị T3; có vợ Phạm Thị D và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: *Tại Bản án số: 87/2010/HSPT ngày 27/7/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 12 năm tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 26/01/2019 chấp hành xong hình phạt (đã*

*được xóa án tích*); bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023; tại ngoại; có mặt.

5. Trần Gia P, sinh năm: 1991, tại thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Phùng Thị K ; có vợ Giang Thanh L và 02 con ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: *Tại Bản án số: 11/2014/HSST ngày 24/02/2014, bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”;* *Tại Bản án số: 29/2016/HSST ngày 23/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”;* *tổng hợp hình phạt chung là 15 tháng tù, ngày 08/02/2018 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích);* bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến ngày 21/4/2023; tại ngoại; có mặt.

*(Ngoài ra còn có một số bị cáo không kháng cáo)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/12/2022, sau khi Cao Văn T2, Hoàng Trần A, Hoàng Văn S, Nguyễn Văn T4, Trần Ngọc B, Trần Gia P, Đoàn Thanh T5 và Trần Chí B3 ăn tối rồi về nhà của S đánh bạc xóc đĩa. Hình thức như sau:

Người cầm cái (*nhà cái*) sau khi xóc xong thì những người chơi (*con bạc*) đặt tiền cá cược bằng cách chọn bên chẵn hoặc bên lẻ. Kết quả chẵn khi 04 quân vị xuất hiện: 04 mặt trắng hoặc 04 mặt đen hoặc 02 mặt trắng 02 mặt đen. Kết quả lẻ khi: 01 mặt trắng 03 mặt đen hoặc 01 mặt đen 03 mặt trắng. Sau khi các con bạc đã đặt tiền thì nhà cái mở chén để tính thắng thua và chung tiền theo tỷ lệ thắng thua là 1-1, người chơi thắng được số tiền bằng với số tiền cược đã đặt, nếu thua thì thua hết số tiền đã đặt cược. Quy định bên phải của người xóc cái là chẵn, bên trái của người xóc cái là lẻ (*ngoài ra quá trình nhà cái xóc đĩa, sau khi xóc đĩa xong thì có thể nhận làm cái hoặc thông báo cho các con bạc để đứng ra làm cái, nếu không ai nhận làm cái thì sẽ bỏ ván cược đó và xóc lại ván khác*). Hoàng Trần A là người xóc, trong một ván cược các con bạc thường đặt số tiền cá cược từ 100.000đ đến 500.000 đồng. Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ được 27.580.000đ (*Trong đó: 4.820.000đ liên quan đến đánh bạc; 17.760.000đ của Trần Chí B3 và 5.000.000đ*

của Nguyễn Văn T4 không sử dụng đánh bạc). Riêng Hoàng Trần A, Trần Ngọc B và Trần Gia P bỏ chạy.

Kết quả điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 13.200.000đ, cụ thể như sau: Cao Văn T2 mang theo số tiền 1.400.000đ để sử dụng đánh bạc, tại thời điểm bị bắt quả tang T2 thua số tiền 1.080.000đ, số tiền còn lại là 320.000đ bị tạm giữ. Hoàng Trần A mang theo số tiền 1.000.000đ để sử dụng đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng được số tiền 4.580.000đ; khi bỏ chạy A mang theo số tiền 5.580.000đ. Hoàng Trần A đã tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000đ, số tiền 3.580.000đ chưa thu giữ được. Hoàng Văn S sử dụng số tiền là 2.800.000đ để đánh bạc, quá trình đánh bạc thì S nghỉ trước, khi nghỉ thì S không thắng, không thua, S đưa cho vợ là Phạm Thị D cất số tiền trên. Ngày 04/01/2023, Phạm Thị D tự nguyện giao nộp số tiền 2.800.000đ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra. Trần Ngọc B mang theo số tiền 500.000đ để sử dụng đánh bạc, quá trình đánh bạc đã thua hết 500.000đ. Trần Gia P mang theo số tiền 600.000đ để sử dụng đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng được số tiền 200.000đ, tại thời điểm bắt quả tang P có 800.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 21-07-2023 của Toà án nhân dân thành phố Gia Nghĩa quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc B, Cao Văn T2, Hoàng Trần A, Hoàng Văn S và Trần Gia P phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Ngọc B 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày ngày 12/02/2023 đến ngày 21/4/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Trần A 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn T2 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Gia P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến ngày 21/4/2023.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác và quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo.

Các ngày 28, 31-7-2023 và 01-8-2023, Trần Ngọc B và Hoàng Trần A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Cao Văn T2, Hoàng Văn S và Trần Văn Phúc kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Ngọc B, Cao Văn T2 và Trần Gia P tự nguyện rút kháng cáo. Bị cáo Hoàng Trần A và Hoàng Văn S giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Trần Ngọc B, Cao Văn T2 và Trần Gia P do đã tự nguyện rút kháng cáo, việc rút kháng cáo không bị ai ép buộc. Hoàng Văn S có nhân thân xấu nhưng không phải bị kết án về tội đánh bạc và cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn S. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Trần A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2023/HS-ST ngày 21-7-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa kết án Trần Ngọc B phạm tội “*Đánh bạc*” theo điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; Cao Văn T2, Hoàng Trần A, Hoàng Văn S và Trần Gia P phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Ngọc B, Cao Văn T2 và Trần Gia P tự nguyện rút kháng cáo, việc rút kháng cáo hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo. Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[2.1]. Xét kháng cáo của Hoàng Trần A, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội đánh bạc, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Bản án cấp sơ thẩm xử phạt 08 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[2.2]. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của Hoàng Văn S, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo S cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự bao gồm đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, giấy chứng sinh và giấy khai sinh của con bị cáo. Trước đây bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị kết án không liên quan đến tội đánh bạc, bị cáo có con mới sinh, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, căn cứ hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận.

[4]. Về án phí: Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với các bị cáo Trần Ngọc B, Cao Văn T2 và Trần Gia P do tự nguyện rút kháng cáo, kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn S được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm. Kháng cáo của Hoàng Trần A không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, b và đ khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357; Điều 348 và Điều 65 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**1.** Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Trần Ngọc B, Cao Văn T2 và Trần Gia P; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Trần A. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn S.

**1.1.** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt Hoàng Trần A 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến ngày 03/01/2023.

**1.2.** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn S cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên theo Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Trần A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC (Vụ GDKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- CQCSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa;
- CQTHAHS Công an thành phố Gia Nghĩa;
- UBND phường Nghĩa Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Văn Vinh**